

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HSST
Ngày: 17/9/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hòa;

Bà Lê Thị Thận

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60/2022/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Trần T, sinh năm 1987, tại tỉnh LA.

CCCD số 080087012xxx cấp ngày 27/12/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC&TTXH Bộ Công an.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu N và bà Trần Thị Bé B; bị cáo có (vợ đã ly hôn, 01 người con sinh năm 2013) và vợ Trần Thị Hoàng A với 01 người con sinh năm 2022; tiền sự: Không

Tiền án: Ngày xx/x/2020, Lê Trần T bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án về Tội tổ chức đánh bạc theo Bản án số xx/2020/HSST. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (xx/3/2022) bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày xx/5/2022 cho đến ngày xx/7/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn, (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Hiếu B, sinh năm 1986, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh B.

2. Trần Văn N, sinh năm 1967, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh B.

3. Trần Văn T1, sinh năm 1984, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn c, xã Đ, huyện B, tỉnh B
4. Đặng Văn B, sinh năm 1973, (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/3/2022, Trần Văn T1 nói với Đặng Văn B là tìm người có con gà nặng khoảng 3,2kg để đá số 1.000.000 đồng với gà của T1 thì B đồng ý. Khoảng 08 giờ ngày 11/3/2022, Lê Trần T đến nhà B tại thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước chơi thì B nói với T có con gà nặng 3,2kg của T1 muốn đá số 1.000.000 đồng thì T đồng ý. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Lê Trần T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93L1- 338.29 chở Trần Văn N mang theo gà của T đi cùng Trần Hiếu B, còn Trần Văn T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94D1- 310.XX mang theo gà của T1 đến khu vực vườn điều thuộc thôn 6, xã Đức Liễu (do ông Trần Văn H, sinh năm 1974 làm chủ) để tham gia đánh bạc dưới hình thức “đá gà” thắng thua bằng tiền. Tại đây, T, N và B hùn tiền bắt gà của T đá với gà của T1, đá được khoảng 3 phút thì bị Công an huyện Bù Đăng phối hợp cùng Công an xã Đức Liễu kiểm tra bắt quả tang Lê Trần T, Trần Văn N và Trần Hiếu B, thu giữ tang vật gồm: 02 con gà, mỗi con nặng 3,2 kg; 01 cân đồng hồ loại 05 kg; 02 cuộn băng gạc; 01 xe mô tô biển kiểm soát 93L1-338.29; 01 xe mô tô biển kiểm soát 94D1-310.39 và số tiền 22.250.000 đồng (trong đó 16.000.000 đồng trên người Lê Trần T, 2.680.000 đồng trên người Trần Văn N và 3.570.000 đồng trên người Trần Hiếu B) còn Trần Văn T1 bỏ chạy khỏi hiện trường, đến ngày 11/4/2022 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bù Đăng để làm việc.

Khi tham gia đánh bạc, các con bạc sử dụng số tiền vào việc đánh bạc như sau: Lê Trần T 600.000 đồng, Trần Văn N 200.000 đồng, Trần Hiếu B 200.000 đồng, Trần Văn T1 1.000.000 đồng.

Ngày 17/9/2020, Lê Trần T bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án về Tội tổ chức đánh bạc theo Bản án số 78/2020/HSST ngày 17/9/2020. T1 đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (11/3/2022) bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách.

- Về vật chứng vụ án:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã chuyển số tiền 1.000.000 đồng là vật chứng trong vụ án; 01 cân đồng hồ loại 05kg và 02 cuộn băng gạc đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ việc truy tố, xét xử.

+ Đối với 02 con gà nặng 3,2kg do đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã tiến hành tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 15.400.000 đồng của Lê Trần T, 2.480.000 đồng của Trần Văn N, 3.370.000 đồng của Lê Hiếu B, 01 xe mô tô biển kiểm soát 93L1-338.xx và 01 xe mô tô biển kiểm soát 94D1- 310.XX quá trình điều tra xác định không liên

quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số 61/CT –VKS.BĐ ngày 29/7/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Lê Trần T về Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh đề nghị tuyên bị cáo Lê Trần T Tội đánh bạc.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Trần T từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt của hai bản án.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Trần T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào ngày 11/3/2022, Lê Trần T, Trần Văn N, Trần Hiếu B và Trần Văn T1 sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc dưới hình thức chơi “đá gà” tại vườn điều của ông Trần Văn H thuộc Thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh B thì bị Công an huyện Bù Đăng phối hợp cùng Công an xã Đức Liễu phát hiện bắt quả tang người cùng tang vật. Lê Trần T có 01 tiền án về Tội tổ chức đánh bạc, chưa chấp hành xong thời gian thử thách mà còn vi phạm nên phải chịu trách nhiệm hình sự về Tội đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lê Trần T đã phạm vào Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 321. Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái phép nhưng do coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh xã hội mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có một tiền án về Tội đánh bạc, đang trong thời gian thử thách, bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo. Mặc dù, tại lần phạm tội này bị cáo không bị tính là tái phạm nhưng vẫn bị coi là có nhân thân không tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có con còn nhỏ (sinh năm 2022), hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có con còn nhỏ nên miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 cân đồng hồ loại 05kg và 02 cuộn băng gạc

Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng Trần Văn T1 sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã yêu cầu Trần Văn T1 nộp lại sung công quỹ nhà nước trong phần hình phạt bổ sung tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 02 con gà nặng 3,2kg do đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã tiến hành tiêu huỷ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 15.400.000 đồng của Lê Trần T, 2.480.000 đồng của Trần Văn N, 3.370.000 đồng của Lê Hiếu B, 01 xe mô tô biển kiểm soát 93L1-338.xx và 01 xe mô tô biển kiểm soát 94D1- 310.XX quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã trả lại cho các chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Đối với Trần Văn N, Trần Văn T1, Trần Hiếu B có hành vi tham gia đá gà thắng thua bằng tiền dưới 5.000.000 đồng, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự hoặc đã bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội đánh bạc. Ngày 11/7/2022, Công an huyện Bù Đăng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với hành vi giúp sức, liên lạc, cấp kèo gà để người khác đánh bạc thắng thua bằng tiền do Đặng Văn B thực hiện chưa đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc theo điều 322 Bộ luật Hình Sự. Ngày 11/7/2022, Công an huyện Bù Đăng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.500.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với ông Trần Văn H không biết việc Lê Trần T cùng các đối tượng khác tham gia đá gà thắng thua bằng tiền tại vườn điều của mình nên không có căn cứ xử lý.

Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Trần T phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Trần T 08 tháng tù (tám tháng tù).

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù tại Bản án số 78/2020/HSST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo Lê Trần T phải chấp hành hình phạt 01 năm, 08 tháng tù (một năm, tám tháng). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo

đi chấp hành án. Được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 16/5/2022 đến ngày 28/7/2022.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cân đồng hồ loại 05kg và 02 cuộn băng gạc.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0009948 ngày 13/7/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng).

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng (Theo giấy nộp tiền vào kho bạc nhà nước ngày 11/7/2022).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Trần T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết tại địa phương, nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CQ CSĐT Công an h. BĐ,
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh